

Số: 31/2026/QĐCNHGT-DS

Vĩnh Long, ngày 09 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Võ Thị Cẩm H là người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị Mỹ L với ông Nguyễn Tấn K và bà Dương Thanh T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 11 năm 2025 của bà Phan Thị Mỹ L.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2026 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - Người khởi kiện: Bà Phan Thị Mỹ L, sinh năm 1982; địa chỉ thường trú: 53D1 khu dân cư H, khu phố A, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện nay: ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị Mỹ L là bà Võ Thị Cẩm H, sinh năm 1995; địa chỉ: số 165/3 ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bị kiện:
 - + Ông Nguyễn Tấn K, sinh năm 1984;
 - + Bà Dương Thanh T, sinh năm 1986;

Cùng đăng ký thường trú: ấp H, phường C, tỉnh Đồng Nai; cùng chỗ ở hiện nay: ấp Q, xã Q, tỉnh Vĩnh Long.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Tấn K và bà Dương Thanh T có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị Mỹ L số tiền là 354.692.853 đồng (Ba trăm năm mươi bốn triệu sáu trăm

chín mươi hai ngàn tám trăm năm mươi ba đồng). Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 9 - Vĩnh Long;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Tú